

TÀI LIỆU THAM KHẢO MÔN TOÁN 8

NĂM HỌC: 2021-2022

Chào các em, hôm nay các em tham khảo bài giải của bài tập nhé!

TUẦN 7: Từ 18/10/2021 đến 23/10/2021

Tiết 1: PHÂN TÍCH ĐA THỨC THÀNH NHÂN TỬ BẰNG CÁCH PHỐI HỢP NHIỀU PHƯƠNG PHÁP

* Khi phân tích một đa thức thành nhân tử ta có thể thực hiện theo thứ tự ưu tiên :

+Đặt nhân tử chung (nếu có)

+Dùng hằng đẳng thức (nếu được)

+Nhóm nhiều hạng tử (thường mỗi nhóm có nhân tử chung hoặc hằng đẳng thức). Nếu cần thiết phải đặt dấu “-” trước ngoặc và đổi dấu các hạng tử.

1/ Làm bài tập 51 trang 24

$$a/ x^3 - 2x^2 + x$$

$$= x(x^2 - 2x + 1)$$

$$= x(x - 1)^2$$

$$b/ 2x^2 + 4x + 2 - 2y^2$$

$$= 2(x^2 + 2x + 1 - y^2)$$

$$= 2[(x + 1)^2 - y^2]$$

$$= 2(x + 1 + y)(x + 1 - y)$$

$$c/ 16 - x^2 + 2xy - y^2$$

$$= 16 - (x^2 - 2xy + y^2)$$

$$= 4^2 - (x - y)^2$$

$$= [4 + (x - y)][4 - (x - y)]$$

$$= (4 + x - y)(4 - x + y)$$

2/ Bài tập 52 SGK trang 24

Chứng minh rằng $(5n+2)^2 - 4$ chia hết cho 5 với mọi số nguyên n

Giải : Ta có $(5n+2)^2 - 4 = (5n+2)^2 - 2^2 = (5n+2 - 2)(5n+2+2) = 5n(5n+4)$ chia hết cho 5 với mọi số nguyên n

Vậy $(5n+2)^2 - 4$ chia hết cho 5 với mọi số nguyên n

Tiết 2: PHÂN TÍCH ĐA THỨC THÀNH NHÂN TỬ BẰNG CÁCH**PHỐI HỢP NHIỀU PHƯƠNG PHÁP (tt)**

* Khi phân tích một đa thức thành nhân tử ta có thể thực hiện theo thứ tự ưu tiên :

+Đặt nhân tử chung (nếu có)

+Dùng hằng đẳng thức (nếu được)

+Nhóm nhiều hạng tử (thường mỗi nhóm có nhân tử chung hoặc hằng đẳng thức). Nếu cần thiết phải đặt dấu “-” trước ngoặc và đổi dấu các hạng tử.

1/ Bài tập 53 SGK trang 24

$$a/ x^2 - 3x + 2$$

$$= x^2 - x - 2x + 2 \quad (\text{tách } -3x = -x - 2x)$$

$$= (x^2 - x) - (2x - 2)$$

$$= x(x - 1) - 2(x - 1)$$

$$= (x - 1)(x - 2)$$

$$b/ x^2 + x - 6$$

$$= x^2 - 2x + 3x - 6 \quad (\text{tách } +x = -2x + 3x)$$

$$= (x^2 - 2x) + (3x - 6)$$

$$= x(x - 2) + 3(x - 2)$$

$$= (x - 2)(x + 3)$$

$$c) x^2 + 5x + 6$$

$$= x^2 + 2x + 3x + 6 \quad (\text{tách } 5x = 2x + 3x)$$

$$= (x^2 + 2x) + (3x + 6)$$

$$= x(x + 2) + 3(x + 2)$$

$$= (x + 2)(x + 3)$$

2/ Bài tập 54(b) SGK trang 25

$$b/ 2x^2 + 4x + 2 - 2y^2$$

$$= 2(x^2 + 2x + 1 - y^2)$$

$$= 2[(x + 1)^2 - y^2]$$

$$= 2(x + 1 + y)(x + 1 - y)$$

3/ Bài tập 55(c) SGK trang 25

$$c/ x(x - 3) + 12 - 4x = 0$$

$$\Rightarrow x(x - 3) - 4(x - 3)$$

$$\Rightarrow (x - 3)(x - 4) = 0$$

$$\Rightarrow x - 3 = 0 \text{ hay } x - 4 = 0$$

$$\Rightarrow x = 3 \text{ hay } x = 4$$

Tiết 3: HÌNH BÌNH HÀNH (tt)

1/ Học sinh cần nắm được định nghĩa, tính chất, dấu hiệu nhận biết hình bình hành.
SGK trang 90 ,91

2/ Làm BT 47 SGK trang 93

a/ Chứng minh rằng AHCK là hình bình hành :

* Cm Ta có $AH \perp BD$ (gt)

$CK \perp BD$ (gt)

$\Rightarrow AH \parallel CK$ (cùng $\perp BD$) (1)

* Cm $\triangle HAD = \triangle KCB$ (cạnh huyền- góc nhọn)

* Xét hai tam giác vuông : $\triangle HAD$ và $\triangle KCB$

Ta có $AD=BC$ (hai cạnh đối của hình bình hành ABCD)

$\widehat{HDA} = \widehat{KBC}$ (so le trong)

$\Rightarrow \triangle HAD = \triangle KCB$ (cạnh huyền- góc nhọn)

$\Rightarrow AH = CK$ (2)

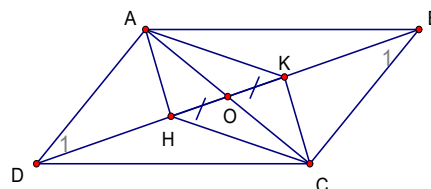
Từ (1) và (2) tứ giác AHCK là hình bình hành (dh3)

b/ Chứng minh rằng ba điểm A,O,C thẳng hàng

Ta có : O là trung điểm của HK mà AHCK là hbh (cm câu a)

$\Rightarrow$ O cũng là trung điểm của đường chéo AC (theo tính chất đường chéo hbh)

$\Rightarrow A, O, C$ thẳng hàng.



Tiết 4:**ĐỐI XỨNG TÂM**

* Định nghĩa hai điểm đối xứng qua một điểm, hai hình đối xứng qua một điểm, hình có tâm đối xứng. sgk trang 93,94,95

* Bài tập 53 sgk trang 96.

Chứng minh rằng :Hai điểm A và M đối xứng nhau qua I

Ta có

$AB \parallel DM$ (gt) $\Rightarrow AE \parallel DM$ (vì $E \in AB$) (1)

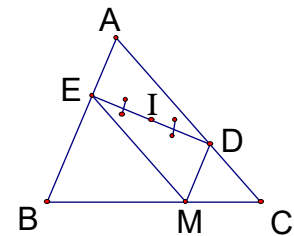
$AC \parallel EM$ (gt) $\Rightarrow AD \parallel EM$ (vì $D \in AC$) (2)

(1) Và (2) $\Rightarrow ADME$ là hình bình hành (dh1)

Mà I là trung điểm ED (gt)

$\Rightarrow$ I cũng là trung điểm AM (tính chất đường chéo của hbh)

Vậy Hai điểm A và M đối xứng nhau qua I



Chúc các em làm bài thật tốt.